

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẢI HẬU
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Bản án số: 68/2024/HS-ST
Ngày: 31-7-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Đính.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Kiêm;

Ông Phạm Văn Lịch.

- Thư ký phiên toà: Bà Đoàn Thị Xuyên - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hải Hậu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Ân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 63/2024/TLST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Phạm Văn P, sinh năm 1998; nơi sinh và nơi cư trú: Xóm 3, xã Hải J, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn T, sinh năm 1970 và bà Phạm Thị H, sinh năm 1969; anh chị em ruột có 3 người, bị cáo là thứ ba; có vợ là Phạm Thị H, sinh năm 1998 và có 01 con, sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: Không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 04/5/2024 cho đến nay. Có mặt.

- Bị hại: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1979; địa chỉ: Xóm 4, xã Hải J, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1942; địa chỉ: Xóm 4, xã Hải J, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định. Vắng mặt

2. Bà Mai Thị B, sinh năm 1941; địa chỉ: Xóm 4, xã Hải J, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định. Vắng mặt

3. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1984; địa chỉ: Xóm 4, xã Hải J, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định. Vắng mặt

4. Chị Nguyễn Yến V, sinh năm 2004; địa chỉ: Xóm 4, xã Hải J, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định. Vắng mặt

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Anh Phan Văn H, sinh năm 1987; địa chỉ: Xóm 4, xã Hải J, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định. Có mặt

- *Người làm chứng:*

1. Chị Phạm Thị T, sinh năm 1994; Vắng mặt
2. Anh Phạm Văn T1, sinh năm 1970; Vắng mặt
3. Anh Mai Thế N, sinh năm 1989; Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 10 phút ngày 11/4/2024, Phạm Văn P điều khiển xe ba bánh tự chế di chuyển từ đường dong bê tông khu dân cư ra đường Quốc lộ 21B thuộc xóm 4, xã Hải J, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định rẽ phải đi về hướng Ủy ban nhân dân xã Hải J, do không chú ý quan sát, không nhường đường cho phương tiện đi trên đường Quốc lộ, dẫn tới khung xe bên trái, bậc lên xuống ghé lái bên trái xe ba bánh xô vào cụm đèn chuyển hướng bên phải, ốp nhựa đầu xe bên phải, bánh xe mô tô nhãn hiệu HONDA Vision, biển kiểm soát (BKS) 18H1- 841.82 do anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1979, ở xóm 4, xã Hải J, huyện Hải Hậu điều khiển đang di chuyển trên làn đường bên phải Quốc lộ 21B theo hướng từ xã Trục Thắng, huyện Trục Ninh đi Ủy ban nhân dân xã Hải J. Hậu quả: Anh Tuyền bị chấn thương ngực, dập phổi chảy máu trong và tử vong trên đường đi cấp cứu; xe mô tô BKS 18H1-841.82 và xe ba bánh bị hư hỏng. Quá trình điều tra, Phạm Văn P đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 726/KL-KTHS ngày 02/5/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Nạn nhân Nguyễn Văn T chết do chấn thương ngực, dập phổi chảy máu trong.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 25/KL-HĐĐG ngày 26/4/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hải Hậu kết luận: Giá trị thiệt hại của xe mô tô nhãn hiệu HONDA Vision BKS 18H1-841.82 tại thời điểm định giá có giá trên thị trường là 4.375.000 đồng. Giá trị thiệt hại của xe ba bánh lắp ráp sản xuất trái quy định, sơn màu xanh, tại thời điểm định giá có giá trên thị trường là 150.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 66/CT-VKS-HH, ngày 12/7/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu đã truy tố bị cáo Phạm Văn P về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn P phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Văn P từ 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự, do bị cáo và đại diện bị hại đã

thoả thuận xong về dân sự nên không đề cập giải quyết. Về vật chứng của vụ án, tịch thu chiếc xe ba bánh tự chế để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên.

Trong lời nói sau cùng bị cáo đã nhận lỗi và xin được giảm nhẹ hình phạt ở mức thấp nhất, cho bị cáo được cải tạo tại địa phương để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hải Hậu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đều tuân thủ đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn P khai nhận về hành vi đã thực hiện đúng như cáo trạng truy tố và nhận tội. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm tử thi, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông và các kết luận giám định, định giá tài sản cùng các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 10 phút ngày 11/4/2024, Phạm Văn P điều khiển xe ba bánh tự chế di chuyển từ đường dong bê tông khu dân cư ra đường Quốc lộ 21B thuộc xóm 4, xã Hải J, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định, đã không chú ý quan sát, không nhường đường cho phương tiện đi trên đường ưu tiên, dẫn tới va chạm với xe mô tô BKS 18H1-841.82 do anh Nguyễn Văn Tuyền điều khiển. Hậu quả: Anh Nguyễn Văn T bị tử vong trên đường đi cấp cứu. Hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định tại khoản 3 Điều 24 Luật Giao thông đường bộ; bị cáo là người có thể chất tinh thần bình thường, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến an toàn công cộng, trật tự công cộng trong lĩnh vực giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Do đó, cần phải xử lý nghiêm khắc nhằm răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự và không có tình tiết tăng nặng trách

nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo thành khẩn, thái độ ăn năn hối lỗi; bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại; được đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về áp dụng hình phạt: Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn nhưng xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ; nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú cụ thể rõ ràng; có ý thức sửa chữa lỗi lầm, có khả năng tự cải tạo được chính quyền địa phương xác nhận nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục theo như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền 100.000.000 đồng. Sau khi nhận được tiền bồi thường, đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu gì thêm về dân sự. Do đó về trách nhiệm dân sự không xem xét giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với chiếc xe mô tô BKS18H1-841.82 là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Yến Vi là con gái anh Tuyên. Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô trên cho chị Vi quản lý, sử dụng là phù hợp pháp luật.

- Đối với chiếc xe ba bánh lắp ráp sản xuất trái quy định, sơn màu xanh là tài sản hợp pháp của anh Phan Văn H. Do xe là vật chứng cấm sản xuất, lưu hành nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào các điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

1.1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn P phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

1.2. Xử phạt bị cáo Phạm Văn P 15 (Mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 30 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm Văn P cho UBND xã Hải J, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Căn cứ điểm d khoản 1, khoản 2 Điều 125 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” áp dụng đối với bị cáo Phạm Văn P theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 197/LC-ĐKNCT ngày 04 tháng 5 năm 2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c, khoản 1 Điều 47; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 xe ba bánh lắp ráp sản xuất trái quy định, sơn màu xanh.

(Vật chứng được mô tả như biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/7/2024 giữa Cơ quan CSĐT Công an Huyện Hải Hậu và Chi cục thi hành án dân sự huyện Hải Hậu).

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Phạm Văn P phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND + VKSND tỉnh Nam Định;
- Sở Tư pháp tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Hải Hậu;
- Chi cục THADS huyện Hải Hậu;
- Công an huyện Hải Hậu;
- UBND xã Hải J;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ + VP ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Đính

